

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BÉ CÓ THỂ ĐI KHẮP NƠI BẰNG NHỮNG PHƯƠNG TIỆN GÌ.

Nhóm trẻ 24 - 36 tháng tuổi.

Năm học 2024- 2025

Thông tin về lớp:

+ Số lượng trẻ: 13

+ Số lượng giáo viên: 02

+ Họ và tên giáo viên: Nguyễn Thị Thương + Nguyễn Thị Toan

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng chăm sóc:

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung	Hoạt động
MT1. - Trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định. - Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp..	Chế độ ăn: Cơm nát, cơm thường, + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần.	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ trước khi ăn. Chuẩn bị bàn ghế, khăn lau, đĩa đựng thức ăn rơi. - Cô chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn trong ngày và giá trị dinh dưỡng của các món ăn, giáo dục trẻ ăn các món ăn đã nấu. - Giáo dục trẻ vệ sinh văn minh khi ăn uống :

	Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa.	
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).	- Trước khi trẻ ngủ + Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, đệm, chăn, chiếu, gối. + Cô cho trẻ đi vệ sinh. + Cô bật nhạc hát ru hoặc những bản nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. Những trẻ khó ngủ cô phải tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp. Trẻ bé cô ôm vỗ cho trẻ ngủ. - Trong khi trẻ ngủ + Khi trẻ ngủ, cô quan sát trẻ ngủ. Sửa tư thế nằm cho trẻ không để trẻ nằm sấp; xử lý tình huống trong giờ ngủ của trẻ. - Sau khi trẻ thức dậy: + Đến giờ dậy cô cho trẻ dậy đồng loạt, nhẹ nhàng tránh đột ngột

MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Vệ sinh cá nhân: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Vệ sinh môi trường: Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	+ Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. Dạy trẻ rửa tay sau khi đi vệ sinh.
MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...	- Dạy trẻ biết thực hiện một số biện pháp phòng dịch bệnh - Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. Theo dõi chặt chẽ tình trạng sức khỏe của trẻ sau tiêm chủng.

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục..

Mục tiêu giáo dục chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6: Tập các động tác theo hiệu lệnh. Trẻ thực hiện các động tác hít thở, tay, lưng, bụng, chân.	- Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân trong bài tập thể dục sáng và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động phát triển thể chất.	Thể dục buổi sáng và hoạt động chơi – tập có chủ định Khởi động: Tập theo bài: Đoàn tàu nhỏ xíu Tập bài tập phát triển chung - <i>Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề trong hoạt động chơi – tập có chủ đích.</i>
MT7: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy thay đổi tốc độ nhanh-chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	- Chạy đổi hướng - Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên tay.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Chạy đổi hướng - Vận động: Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên tay.
MT9: Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	- Bò theo hướng thẳng. - Bò trong đường hẹp. - Bò có mang vật trên lưng. - Bò trong đường ngoằn ngoèo. - Bò chui qua cổng. - Bò qua vật cản.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Bò chui qua ống. - Vận động: Bò theo đường gấp khúc có mang vật trên lưng.
MT12: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn: vẽ tổ chim: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Múa - Rót nước, nhào đất nặn - Tập xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ - Nhón nhặt đồ vật - Chắp ghép hình - Chồng, xếp 6- 8 khối - Tập cầm bút tô, vẽ	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. HDVĐV. - Bé xếp tàu hỏa. - Bé xếp sân bay

MT19: Trẻ biết ngồi bô, biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh	- Luyện tập một số thói quen vệ sinh tốt: + Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. + “Gọi” cô khi bị ướt, bị bẩn.	*HD hàng ngày: + Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống sôi; rửa tay trước khi ăn; lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định. + Tập một số thói quen đơn giản trong rửa tay, lau mặt. + Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT25: Biết bắt trước những hành động của những người gần gũi, biết sử dụng một số đồ dùng quen thuộc.	- Chơi bắt trước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Dạy trẻ biết sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc trong hoạt động chơi - tập có chủ định, chơi với đồ vật, chơi - tập buổi chiều
MT32: Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc.	- Nói được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng của một số phương tiện giao thông quen thuộc.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Nhận biết: - Nhận biết ô tô, xe máy. - Nhận biết tàu hỏa - Nhận biết máy bay - Nhận biết thuyền buồm, ca nô.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT36: Hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.	- Lắng nghe và trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động các nhân vật trong truyện.	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Nghe kể chuyện “Vì sao thỏ cụt đuôi”

		- Nghe kể chuyện “Chuyến du lịch của gà trống choai”
MT38: Đọc được các bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe, đọc các bài thơ, đoạn thơ ngắn phù hợp với độ tuổi	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: - Thơ “Con tàu” - Thơ “Thuyền buồm”
MT39: Trẻ nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng thể hiện hiểu biết về sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	- Hoạt động đón trẻ: Trò chuyện về các phương tiện giao thông mà trẻ thích đi - Hoạt động chơi theo ý thích: + Trò chuyện về các loại phương tiện giao thông + Nghe câu đố, nói tên các loại phương tiện giao thông + Nghe đọc thơ, câu đố về các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT47: Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	Giao tiếp với mọi người xung quanh. Chơi thân thiện với bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Trò chuyện hàng ngày - Hoạt động ở các góc - Hoạt động ăn - Hoạt động chơi ngoài trời và chơi tự do theo ý thích.
MT58: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc..	Nghe hát, nghe nhạc với các giai đoạn khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. - Dạy hát: Em tập lái ô tô - Dạy hát: Một đoàn tàu - Dạy hát: Em đi chơi thuyền

MT61: Trẻ biết tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. Xem tranh	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Tạo hình: - Tô màu ô tô - Tô màu máy bay - Tô màu thuyền buồm
--	---	---

*** Dự kiến môi trường giáo dục:**

1. Môi trường vật chất:

a. Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “Bé có thể đi khắp nơi bằng những phương tiện gì”

- Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề các loại giấy màu, hạt ... một số nguyên vật liệu tái chế huy động từ phụ huynh.

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo mục đích giáo dục.

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu:

*** Dự kiến các góc chơi**

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Bé có thể đi khắp nơi bằng những phương tiện gì”; Trang trí tranh ảnh liên quan đến chủ đề.

+ Góc thao tác vai: Đồ dùng đồ chơi về các phương tiện giao thông. Biển báo giao thông, Búp bê bé trai (MN232066), Búp bê bé gái (MN232067), Bộ đồ chơi nấu ăn (MN232068)

+ Góc HĐVĐV: Bộ xây dựng trên xe (MN232041), Đồ chơi nhồi bông (MN232050), Con rối (MN232063).

+ Góc nghệ thuật: Xắc xô to (MN232072), Xắc xô nhỏ (MN232073), Phách gõ (MN232074), Băng/đĩa các bài hát, nhạc không lời, dân ca, hát ru, thơ (MN233089): bài hát “Em tập lái ô tô”, “Đoàn tàu nhỏ xíu”, “Em đi chơi thuyền”

+ Góc sách truyện: Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu (MN232079), giấy, các tranh ảnh chủ đề cho trẻ tô màu. Tranh các phương tiện giao thông (MN232055), Tranh cảnh báo nguy hiểm (MN232056), Lô tô các phương tiện giao thông (MN232061), Bộ nhận biết, tập nói (MN232081)

+ Các đồ dùng khác: Cốc uống nước (MN231008), giá đựng cốc (MN231002), Bình ủ nước (MN231006), Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ (MN231003), Tủ đựng chăn màn chiếu (MN231004), Giường cá nhân của trẻ, Phấn (MN231005), Giá để giày dép (MN231007), Thùng đựng rác có nắp đậy (MN231017), Xô (MN231010), Chậu (MN231011), Bàn cho trẻ (MN231014), Ghế cho trẻ (MN231015), Bàn giáo viên (MN231012), Ghế giáo viên (MN231013), Giá để đồ chơi và học liệu (MN231021).

+ Thiết bị dạy học: Ti vi màu (MN231018), Đầu đĩa DVD (MN231019).

Đồ chơi tự tạo:

- + Góc thao tác vai: Nhà bóng, vỏ hộp bánh, hộp sữa, các loại cây xanh, rau, củ, quả, món ăn chơi trong góc phân vai
- + Góc nghệ thuật: mũ múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)
- + Góc thiên nhiên: Thuyền giấy, thuyền lá, dụng cụ tưới cây
- Chuẩn bị sân trường, đồ chơi ngoài trời sạch sẽ, an toàn cho trẻ quan sát hiện tượng nắng mưa.

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa.
- Sử dụng chơi các đồ chơi như cầu trượt, đu quay.

c. Môi trường xã hội:

- Phối hợp phụ huynh tham gia cùng với giáo viên sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề: “Bé có thể đi khắp nơi bằng những phương tiện gì”

- Cô tạo không khí vui vẻ, gần gũi, yêu thương để trẻ cảm thấy an toàn. Khuyến khích trẻ cùng tham gia vào các hoạt động. Luôn tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

+ Cô gần gũi trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.

+ Trò chuyện với trẻ về các PTGT

+ Trẻ yêu thích và giữ gìn đồ chơi, khi chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.

+ Biết thực hiện các thao tác, sử dụng đồ chơi, đồ dùng, tích cực tham gia hoạt động với đồ vật... trẻ thích đến lớp.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ.

Thời gian thực hiện: Từ 17/03/2025 – 21/03/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về một số phương tiện giao thông đường bộ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 17/03/2025	Thể dục: - VĐCB: Chạy đổi hướng. - TCVD: Chim sẻ và ô tô.
	Thứ 3 Ngày 18/03/2025	Văn học. - Nghe kể chuyện “Vì sao thỏ cụt đuôi”
	Thứ 4 Ngày 19/03/2025	Nhận biết. - Nhận biết ô tô, xe máy.
	Thứ 5 Ngày 20/03/2025	Âm nhạc. - Dạy hát: Em tập lái ô tô
	Thứ 6: Ngày 21/03/2025	Tạo hình. - Tô màu ô tô
	Thứ 2	- Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ

	Ngày 17/03/2025	- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 18/03/2025	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động chơi tập	Thứ 4 Ngày 19/03/2025	- Hoạt động: Cho trẻ quan sát xe máy, xe đạp - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 20/03/2025	- Hoạt động: Hát các bài hát chủ đề - Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6: Ngày 21/03/2025	- Hoạt động : Nhặt lá rụng trên sân và tập đếm - Trò chơi vận động: Tàu về bến - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc thao tác vai: Bán hàng, bán vé xe. - HĐVĐV: - Xếp đường đi, xếp ô tô - Góc nghệ thuật: Tô màu tranh ô tô, hát các bài hát về phương tiện giao thông đường bộ. - Góc thư viện: Xem tranh ảnh về các loại phương tiện giao thông đường bộ	
Vệ sinh; Ăn chính Ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	

Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2. PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT.

Thời gian thực hiện: từ 24/03/2025 – 28/03/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi thân thiện. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về phương tiện giao thông đường sắt, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 24/03/2025	Thể dục: VĐCB: Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên tay.
	Thứ 3 Ngày 25/03/2025	Văn học: - Thơ “Con tàu”
	Thứ 4 Ngày 26/03/2025	Nhận biết. - Nhận biết tàu hỏa
	Thứ 5 Ngày 27/03/2025	HDVĐV. - Bé xếp tàu hỏa.
	Thứ 6 Ngày 28/03/2025	Âm nhạc. - Hát “Một đoàn tàu”
Hoạt động chơi tập	Thứ 2 Ngày 24/03/2025	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát các PTGT trong sân trường. - Trò chơi vận động: Chim sẻ và ô tô. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 25/03/2025	- Hoạt động: Quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: Chi chi chành chành

		- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 4 Ngày 26/03/2025	- Hoạt động: Quan sát ảnh các PTGT đường sắt. - Trò chơi vận động: Làm tàu hỏa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 27/03/2025	- Hoạt động: Quan sát ảnh các PTGT đường thủy. - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 Ngày 28/03/2025	- Hoạt động : Chăm sóc vườn hoa - Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc thao tác vai: Làm bác lái tàu, thăm quan du lịch - HĐVDV: Xếp tàu hỏa. - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về phương tiện giao thông - Góc sách truyện: Xem tranh ảnh về các loại phương tiện giao thông đường thủy	
Vệ sinh; Ăn chính Ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng.	

	- Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG.

Thời gian thực hiện: Từ 31/03/2025 – 04/04/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về phương tiện giao thông đường hàng không, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Thể dục sáng		
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 31/03/2025	Thể dục: - VĐCB: Bò chui qua ống.
	Thứ 3 Ngày 01/04/2025	Văn học. - Nghe kể chuyện “Chuyến du lịch của gà trống choai”
	Thứ 4 Ngày 02/04/2025	Nhận biết. - Nhận biết máy bay
	Thứ 5 Ngày 03/04/2025	HĐVĐV. - Bé xếp sân bay
	Thứ 6: Ngày 04/04/2025	Tạo hình. - Tô màu máy bay
	Thứ 2 Ngày 31/03/2025	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: bịt mắt bắt dê, - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 01/04/2025	- Hoạt động: Hát các bài hát về các PTGT - Trò chơi vận động: nu na nu nống

		- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động chơi tập	Thứ 4 Ngày 02/04/2025	- Hoạt động: Quan sát ảnh về PTGT đường hàng không - Trò chơi vận động: Tập tầm vông - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 03/04/2025	- Hoạt động: nhặt lá rụng trên sân - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6: Ngày 04/04/2025	- Hoạt động : Chăm sóc góc thiên nhiên - Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc thao tác vai: Cửa hàng bán các loại quả - Góc HĐVĐV: Xếp đường đến vườn cây ăn quả - Góc nghệ thuật: Tô màu các loại quả - Góc âm nhạc: Chơi nhạc cụ, nghe âm thanh, nghe hát, múa vận động	
Vệ sinh; Ăn chính Ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i>	

	- Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: - Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY.

Thời gian thực hiện: Từ 07/04/2025 – 11/04/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về một số PTGT đường thủy, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 07/04/2025	Thể dục: - VĐCB: Bò theo đường gấp khúc có mang vật trên lưng.
	Thứ 3 Ngày 08/04/2025	Văn học. - Thơ “Thuyền buồm”
	Thứ 4 Ngày 09/04/2025	Nhận biết. - Nhận biết thuyền buồm, ca nô
	Thứ 5 Ngày 10/04/2025	Tạo hình. - Tô màu thuyền buồm
	Thứ 6: Ngày 11/04/2025	Âm nhạc. - Dạy hát: Em đi chơi thuyền
	Thứ 2 Ngày 07/04/2025	- Hoạt động: Quan sát thời tiết. - Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 08/04/2025	- Hoạt động: Quan sát tranh PTGT đường thủy. - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng

		- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động chơi tập	Thứ 4 Ngày 09/04/2025	- Hoạt động: Cho trẻ vẽ phần trên sân - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 10/04/2025	- Hoạt động: Hát các bài hát chủ đề - Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6: Ngày 11/04/2025	- Hoạt động: Nhặt lá rụng trên sân và tập đếm - Trò chơi vận động: Một đoàn tàu. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc thao tác vai: Bán hàng, bán vé xe, vé tàu - HĐVĐV: - Xếp đường tàu thuyền. - Góc nghệ thuật: Tô màu tranh ô tô, hát các bài hát về phương tiện giao thông - Góc thư viện: Xem tranh ảnh về các loại phương tiện giao thông đường thủy	
Vệ sinh; Ăn chính Ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao	

	- Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Thương

Toan

Nguyễn Thị Thương + Nguyễn Thị Toan